

Số: 29/2024/QĐST-KDTM

G, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty Cho thuê tài chính TNHH B (Sau đây gọi tắt là “B”).

Địa chỉ trụ sở: Tầng 23, Tòa nhà TNR Tower - 54A NCT, Phường L, Quận Đ, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông NTS - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông GVC - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh thành phố H, theo Quyết định ủy quyền số 213/2024/QĐ-B ngày 21/05/2024 của Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của ông GVC là: (1) Ông NVT, CCCD số: 024091018270; (2) Ông HTL, CCCD số: 038200011747 (theo Giấy ủy quyền về việc tham gia tố tụng số 521/2024/GUQ-B.HN ngày 06/11/2024 của ông NVT).

- **Bị đơn:** Công ty TNHH chế biến và kinh doanh than YT (Sau đây gọi là “Công ty YT”). Mã số doanh nghiệp: 0101774144.

Địa chỉ trụ sở: số 266, đường HHT, thị trấn Y, huyện G, TP H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà NTH - Chức vụ: Giám đốc.

CMND số: 011239171 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 08/05/2009 (CCCD số: 027154002048).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bên xác nhận tạm tính đến hết ngày 04 tháng 12 năm 2024, Công ty TNHH chế biến và kinh doanh than YT còn nợ Công ty cho thuê tài chính TNHH B theo theo Hợp đồng cho thuê tài chính số 21718000181/HĐCTTTC ngày 28 tháng 11 năm 2018 số tiền là:

- Nợ gốc: 59.529.089 đồng

- Nợ lãi: 312.805.490 đồng

Tổng cộng là 372.334.579 đồng.

Công ty YT phải tiếp tục chịu lãi quá hạn và tiền phạt chậm trả lãi theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng cho thuê tài chính kể từ ngày 05/12/2024 cho đến ngày Công ty YT thực tế thanh toán hết nợ cho B.

2.2. Về lộ trình trả nợ, phương án, địa điểm trả nợ:

Công ty YT phải thanh toán trả B trong thời hạn 03 tháng, theo lộ trình trả nợ như sau:

- Kỳ trả nợ thứ nhất: Chậm nhất ngày 10/01/2025, Công ty YT có trách nhiệm trả B số tiền 20.000.000 đồng.

- Kỳ trả nợ thứ hai: Chậm nhất ngày 20/02/2025, Công ty YT có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền còn nợ B.

Hình thức thanh toán: Công ty YT chuyển khoản tiền vào số tài khoản 1206748898 chủ tài khoản là Công ty cho thuê tài chính TNHH B – Chi nhánh H tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Số tiền Công ty YT thanh toán trả B được ưu tiên trừ vào nợ gốc trước, nợ lãi sau.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Công ty TNHH chế biến và kinh doanh than YT phải chịu 9.308.400 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty cho thuê tài chính TNHH B số tiền 8.984.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số: 0065628 ngày 21/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc